

CÔNG TY TNHH JOIN LIFE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH JOIN LIFE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3702944780

3. Ngày thành lập: 04/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 732, tờ bản đồ số 2, tổ 1, khu phố Bà Tri, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0962202937

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(Chính)
2.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
3.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
4.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
5.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công may mặc quần áo, ba lô, túi xách, giày, dép.	1399
6.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
7.	Sản xuất giày, dép	1520
8.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn va li, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác. Bán buôn nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
12.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
13.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
14.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
19.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; Đầu tư, quản lý, kinh doanh khai thác chợ.	8299
21.	Xây dựng nhà để ở	4101
22.	Xây dựng nhà không để ở	4102
23.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
24.	Phá dỡ	4311
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Trung gian trong việc mua bán hoặc thuê bất động sản trên cơ sở phí và hợp đồng; quản lý bất động sản trên cơ sở phí và hợp đồng; môi giới bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản.	6820
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Đại lý du lịch	7911
35.	Điều hành tua du lịch	7912
36.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
38.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây hương liệu, dược liệu hàng năm	0119
39.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
40.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
41.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
42.	Tái chế phế liệu	3830
43.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
44.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng dệt, hàng may mặc lưu động hoặc tại chợ.	4782
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
46.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
47.	Sửa chữa thiết bị khác	3319

48.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
49.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công các mặt hàng inox, vật tư inox, nhôm, nhôm nhựa (alupe), kính, sắt, vật liệu trang trí nội thất, ngoại thất, cửa cuốn, cửa thủy lực, bình, bồn chứa nước, vật liệu xây dựng.	3290
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
52.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
53.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
54.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
55.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm bằng sắt, thép, inox, tôn, cửa nhôm, cửa thủy lực, cửa cuốn, nhôm kính, lưới B40, huỳnh tôn, cán tôn, cán xà gồ, cán sắt kết cấu.	2599
56.	Sản xuất sợi	1311
57.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
58.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
59.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt may, da giày.	4659
61.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
62.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
63.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
64.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
65.	Bán buôn đồ uống	4633
66.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý nước thải; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải, tái chế phế liệu.	3700

6. Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Thời gian đăng từ ngày 04/01/2021 đến ngày 03/02/2021

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HUYỀN TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 03/07/1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 281185730

Ngày cấp: 25/05/2020

Nơi cấp: Công An Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố Nhị Đồng 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu phố Nhị Đồng 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương